

GỢI Ý CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ II (2016 – 2017)

MÔN : ĐỊA LÝ – LỚP 10

Câu	ĐÁP ÁN	Điểm	Ghi chú
Câu 1 (2,0 điểm)	<p>*Vai trò của ngành chăn nuôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho con người thực phẩm dinh dưỡng cao (thịt, sữa, trứng). - Là nguyên liệu cho công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng (tơ tằm, lông cừu, da) - Cho công nghiệp thực phẩm, dược phẩm và xuất khẩu. - Cung cấp sức kéo, phân bón... cho ngành trồng trọt. <p>*Liên hệ tình hình Việt Nam: ngành chăn nuôi phát triển vượt bậc như nuôi bò sữa, bò thịt, lợn, cừu, dê, nuôi trồng thủy sản phục vụ cho xuất khẩu như cá basa, cá tra, tôm sang EU, Mỹ...</p>	<p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,75</p>	(2,0 điểm)
Câu 2 (2,0 điểm)	<ul style="list-style-type: none"> - Rừng có vai trò quan trọng đối với môi trường và cuộc sống con người: - Rừng có tác dụng điều hòa lượng nước trên mặt đất. - Rừng là lá phổi xanh của Trái Đất. - Rừng góp phần to lớn vào việc hình thành và bảo vệ đất, chống xói mòn. - Rừng là nguồn gen quý giá. - Cung cấp lâm sản, đặc sản phục vụ cho nhu cầu sản xuất và đời sống (như gỗ cho công nghiệp, xây dựng và dân sinh, nguyên liệu làm giấy, thực phẩm đặc sản, các dược liệu quý có tác dụng chữa bệnh và nâng cao sức khỏe cho con người). 	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,75</p>	(2,0 điểm)
Câu 3 (2,5 điểm)	<p><u>a.Bình quân lương thực theo đầu người (1,0 điểm)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung Quốc: 312,05 kg/người - Hoa Kỳ: 1040,71 kg/người - Việt Nam: 460,48 kg/người - Toàn thế giới: 326,95 kg/người <p><u>*Nhận xét: (1,5 điểm)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhìn chung các quốc gia có bình quân lương thực chênh lệch nhau. - Trung Quốc có mức bình quân lương thực theo đầu người thấp nhất (312,05 kg/người) - Hoa Kỳ có mức bình quân lương thực theo đầu người cao nhất (1040,71 kg/người) - Việt Nam có mức bình quân lương thực theo đầu người ở mức trung bình (460,48 kg/người) - Quốc gia có BQLT > thế giới là Hoa Kỳ và Việt Nam... - Quốc gia có BQLT < thế giới là Trung Quốc.... <p><u>(nếu học sinh nhận xét theo cách khác nếu đúng vẫn cho điểm)</u></p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>	Các em có thể nhận xét theo cách khác nếu đúng vẫn cho điểm
Câu 4 (3,5 điểm)	<p><u>a.Vẽ biểu đồ đường: đúng, rõ, đẹp, đủ các chi tiết (2,0 điểm)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu 1 chi tiết – 0,25 điểm (ví dụ sai khoảng cách năm, thiếu chú thích, tên biểu đồ...) - Sai tỉ lệ mà các chi tiết khác đúng cho 0,5 điểm phần vẽ. - Vẽ biểu đồ khác mà không vẽ đường thì không có điểm phần vẽ. 		

	<p><u>b. Nhân xét:</u></p> <p>+ Nhìn chung từ năm 1950 – 2003 dầu mỏ và than tăng liên tục</p> <p>+ Tốc độ tăng của dầu mỏ tăng 746% từ 1950-2003, tăng 347% từ 1950-1970, tăng 195% từ 1970-1990, tăng 109% từ 1990-2003.</p> <p>+ Tốc độ tăng của than tăng 191 % từ 1950-2003, tăng 61% từ 1950-1970, tăng 25% từ 1970-1990, tăng 105% từ 1990-2003.</p> <p>+ Tốc độ tăng của dầu mỏ tăng nhanh hơn than (746% > 191%).</p> <p><u>*Giải thích:</u> dầu mỏ là nguồn nguyên nhiên liệu quan trọng của thế giới, hiện nay chưa tìm được nguồn nhiên liệu thay thế, là “vàng đen” của thế giới (nếu các em giải thích ý khác mà đúng thì vẫn cho trọn điểm, ít nhất phải được 2 ý)</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p>	<p>(1,5 điểm)</p>
--	--	--	-------------------

Trên đây là những gợi ý chấm, nếu học sinh trình bày cách khác nhưng đúng thì vẫn cho điểm.